TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2019/QĐST- HNGĐ	*Thuận Thành, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 32/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/6/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn L - xã Th - huyện Th - tỉnh B

- Anh Trần Văn Kh, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn X - xã X - huyện Th- tỉnh B

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn Kh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và không đồng ý đoàn tụ.

Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn Kh đều xác định vợ chồng không có con chung. Nên không yêu cầu xem xét.

Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn Kh đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn Kh đều thỏa thuận tự nguyện ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn Kh đều xác định vợ chồng không có con chung. Nên không yêu cầu xem xét.

- **Về tài sản chung, công nợ:** Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn Kh đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. **Về lệ phí**: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0003151 ngày 06/62019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Chi cục THADS*
- *UBND xã X*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS*